

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.501,71	426,89
Thay đổi (%)	-0,34%	-0,31%
Thay đổi	-5,08	-1,35
Tổng KLGD	609,08	76,52
Tổng GTGD	21.582,99	2.214,14
NĐTNN ròng (tỷ)	-531,55	-14,36
Tự doanh ròng (Tỷ)	193,98	-
PE	17,22	21,78

HĐTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.548,95	1.542,50
Thay đổi (%)	-0,22%	0,10%
Thay đổi	-3,49	1,5
Basis	6,45	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	0,8%	105,2%
Hóa chất L2	1,3%	144,4%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,6%	151,0%
XD và Vật liệu L2	-0,7%	76,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,8%	56,4%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,8%	58,9%
Thực phẩm và đồ uống	-0,2%	30,6%
Hàng cá nhân & GD L2	0,4%	91,2%
Y tế L2	-1,3%	25,7%
Bán lẻ L2	-0,1%	129,2%
Truyền thông L2	3,7%	35,2%
Du lịch và Giải trí L2	-0,3%	20,7%
Viễn thông L2	-0,6%	19,8%
Điện, nước & xăng L2	0,4%	55,2%
Bảo hiểm L2	-0,2%	41,6%
Bất động sản L2	-1,2%	68,2%
Dịch vụ tài chính L2	0,9%	239,0%
Ngân hàng L2	-0,1%	114,8%
CNTT L2	-0,5%	116,2%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN- Index giảm 5,08 điểm xuống mốc 1.501,71 điểm (-0,34%). Thị trường chốt tuần đầu năm giao dịch đầy thận trọng trong bối cảnh các thông tin về thị trường Mỹ đang dần được công bố. Nhóm cổ phiếu họ Vin, đặc biệt là VIC tiếp tục tạo gánh nặng lên thị trường. Ngoài ra, một số cổ phiếu bluechips như VCB, BID, GAS cũng giao dịch tiêu cực và kéo thị trường giảm điểm. Ngược lại, một số các cổ phiếu Ngân hàng tầm trung lại giao dịch khởi sắc và giữ trụ thị trường. Bên cạnh đó, các nhóm ngành có kỳ vọng về kết quả kinh doanh tốt trong ngắn hạn như Thép, Phân bón, Cảng biển tiếp tục đà hồi phục bất chấp áp lực chốt lời ngắn hạn và tác động tích cực lên thị trường. Trên sàn HOSE, khối ngoài bán rông phiên thứ hai liên tiếp với giá trị 532 tỷ đồng, tiếp tục tập trung vào VIC và gây ra áp lực giảm điểm lên thị trường. Mặc dù vẫn xuất hiện những cổ phiếu giữ trụ thị trường nhưng dòng tiền đã trở nên thận trọng hơn nhiều trong việc lựa chọn cơ hội đầu tư khiến sự phân hóa mạnh vẫn diễn ra. Nhiều khả năng trạng thái thận trọng này của dòng tiền vẫn sẽ tiếp diễn trong tuần sau khi phiên đảo hạn phái sinh đang đến gần.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Mặc dù VN-Index vẫn đóng cửa trên ngưỡng 1.500 điểm, nhưng việc ghi nhận trạng thái giảm điểm với sự hình thành của dạng nến Doji bia mộ lại là sự xác nhận cho mẫu hình nến đảo chiều Hangingman xuất hiện phiên hôm qua. Đây là tín hiệu cho thấy lực bán đang dần áp đảo và nhiều khả năng thị trường sẽ bước vào một nhịp điều chỉnh ngắn.

Khuyến nghị:

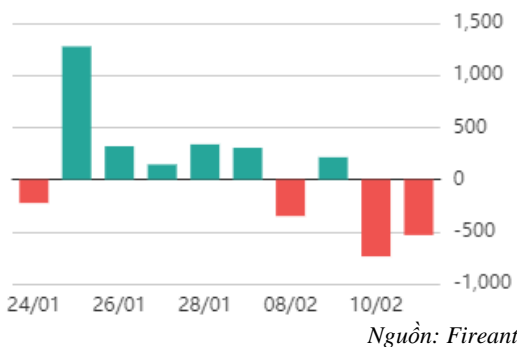
Đối với các nhà đầu tư có hàng đã về khi bắt đáy nên ưu tiên bảo toàn lãi. Đối với những nhà đầu tư chưa kịp mở vị thế thì tránh mua đuổi những cổ phiếu tăng mạnh và cần thận trọng với vị thế mua.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục biến động hẹp quanh vùng 1.500 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index lùi về vùng 1.480 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Hơn 146.000 tỷ đồng đầu tư cao tốc Bắc – Nam được chia vào các giai đoạn như thế nào?](#)

[Giá xăng dầu tăng kỷ lục gây tổn thương cho quá trình phục hồi của doanh nghiệp](#)

[Ngành du lịch sẽ triển khai hộ chiếu vaccine, phấn đấu đạt 450.000 tỷ đồng doanh thu giai đoạn 2022-2023](#)

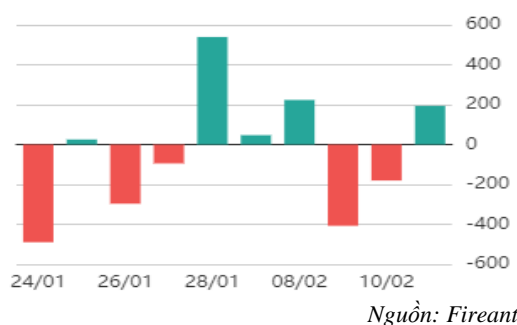
Tin doanh nghiệp trong nước

[Xăng dầu khan hiếm, các ông lớn kinh doanh xăng dầu trên sàn có hưởng lợi từ hàng tồn kho?](#)

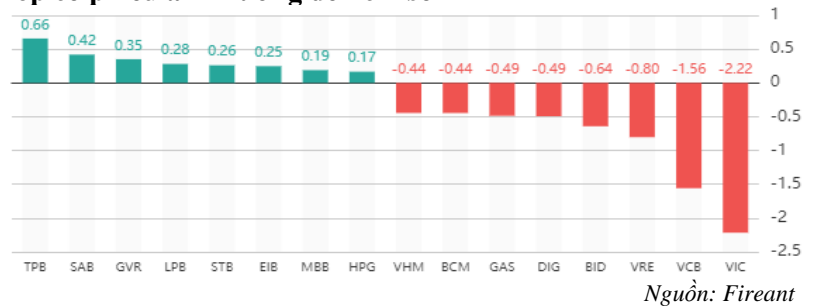
[Đặt mục tiêu lợi nhuận 2022 tăng đột biến lên 4.500 tỷ đồng, Kinh Bắc \(KBC\) đang có những dự án gì?](#)

[Lộc Trời \(LTG\) lập 2 công ty thành viên, ký kết hợp đồng mua bán 2 triệu tấn lúa và vay 12.000 tỷ với loạt nhà băng](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Chỉ số thế giới

Dow Jones	-526,47	-1,49%
DAX	8,43	0,05%
FTSE100	28,98	0,38%
Nikkei 225	116,21	0,42%
Hang Seng	94,36	0,38%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-644,6	-1,83%
DAX*	32	0,21%
FTSE100*	-14,5	-0,19%
Nikkei 225*	-227,5	-0,83%
Hang Seng*	120,5	0,48%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Đàm phán Mỹ - Nga "giảm chân tại chỗ", ông](#)[Biden lặp lại những lời đe dọa quen thuộc](#)[WHO: "Giai đoạn cấp tính" của đại dịch](#)[Covid](#)[Mỹ cảnh báo Nga sẽ tấn công Ukraine vào](#)[tuần tới, ông Biden họp khẩn với các lãnh đạo](#)[NATO và đồng minh](#)[Giá vàng có thể tăng mạnh bất chấp Fed nâng](#)[lãi suất](#)[Giá dầu tăng là 'món quà' để Tổng thống Putin](#)['ngó lơ' các đe dọa trừng phạt của Mỹ và đồng](#)[minh](#)[Giá dầu tiến sát 100 USD, các siêu doanh](#)[nghiệp dầu mỏ lại thêm 'chật ví'](#)

Tin hàng hóa thế giới

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	89,88	0,25%	-2,63%	1,96%	20,03%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	91,41	-0,15%	-1,99%	2,41%	17,52%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,66	0,38%	-0,75%	4,13%	19,57%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.826,57	-0,32%	1,06%	1,68%	-0,10%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,17	-0,03%	3,07%	3,28%	-0,42%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.574,25	-1,29%	1,34%	5,62%	17,55%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,79	-1,96%	-3,18%	-1,79%	-0,40%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	20,66	0,00%	-0,19%	1,42%	12,16%	
Cao su	JPY/Kg	236,00	0,00%	1,42%	2,16%	5,92%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,30	-0,76%	122,36%	0,44%	-3,07%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	255,20	-0,10%	4,63%	8,55%	12,87%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	1.204,90	0,00%	12,62%	22,96%	4,97%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	90,22	0,02%	3,67%	1,97%	10,73%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	142,00	0,00%	-1,05%	-1,05%	22,41%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.960,00	2,27%	9,06%	9,06%	9,06%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2202	0,50 (0,03%)	1.538,80	1.543,00	1.545,90	1.534,90	122.136
VN30F2203	2,30 (0,15%)	1.536,00	1.538,90	1.542,70	1.533,00	853
VN30F2206	1,40 (0,09%)	1.520,00	1.527,00	1.530,40	1.520,00	23
VN30F2209	1,70 (0,11%)	1.522,20	1.523,80	1.524,00	1.516,60	39

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TIP	58,6	+3,80/+6,93%	381.500
TVS	51	+3,30/+6,92%	440.800
DXV	7,91	+0,51/+6,89%	111.200
TCD	24,05	+1,55/+6,89%	2.709.900
DAG	13,2	+0,85/+6,88%	2.220.800

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
QBS	6,41	-0,48/-6,97%	1.716.200
IMP	80,4	-6,00/-6,94%	14.300
SVI	66,1	-4,90/-6,90%	400
VRC	26,1	-1,90/-6,79%	403.300
TPC	9,9	-0,70/-6,60%	500

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ECI	37,4	+3,40/+10,00%	1.900
SDG	26,5	+2,40/+9,96%	600
LUT	10	+0,90/+9,89%	225.600
THT	14,5	+1,30/+9,85%	282.000
HPM	12,4	+1,10/+9,73%	300

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
L35	7,2	-0,80/-10,00%	2.600
DVG	13	-1,40/-9,72%	240.800
CEO	55,5	-5,30/-8,72%	4.629.900
BTW	32	-3,00/-8,57%	1.300
BLF	5,4	-0,50/-8,47%	63.500

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
CTG	36,8	+0,05/+0,14%	958.000
GMD	48,4	+0,60/+1,26%	633.700
VCB	90,0	-1,30/-1,42%	280.200
SAB	159,6	+2,60/+1,66%	106.700
VGC	54,5	-0,30/-0,55%	303.200

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIC	81,7	-2,30/-2,74%	- 3.270.600
KBC	57,8	+1,00/+1,76%	- 913.400
VND	71,5	+0,50/+0,70%	- 590.800
SSI	45,1	0,00/0,00%	- 900.000
NVL	78,1	-0,40/-0,51%	- 498.600

14- 02 - 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CHỊU ÁP LỰC BỞI CÁC TRỤ LÓN, VN-INDEX GIẢM ĐIỂM

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	47,15	16,59	5/08/2020	30,5				184,2%	
CTG	36,8	27,5	1/04/2021	50				33,8%	
ACB	35,7	26,72	1/04/2021	40				33,6%	
MBB	33,95	24,6	10/05/2021	40				38,0%	
SSI	45,1	38,6	24/05/2021	37				16,8%	
TCB	53,7	51,1	22/07/2021	55,4				5,1%	
VPB	36,6	34,75	22/07/2021	70,5				5,3%	
MBB	33,95	28,35	23/07/2021	32,6				19,8%	
MBS	33,9	29,2	22/07/2021	36				16,1%	
VND	71,5	43,2	22/07/2021	51				65,5%	
NLG	53,2	40	22/07/2021	50,7				33,0%	
KDH	52,8	51,7	20/01/2022	62				2,1%	
AGG	43,8	45,5	20/01/2022	72				-3,7%	
KBC	57,8	33,1	22/07/2021	40,3				74,6%	
SZC	79,8	39,55	22/07/2021	43				101,8%	
FMC	52,5	35,3	22/07/2021	37,3				48,7%	
ANV	30,6	27	22/07/2021	33,3				13,3%	
VHC	68,4	40,55	22/07/2021	43,5				68,7%	
GEG	25	23,3	20/01/2022	35				7,3%	
QTP	19,2	19,1	20/01/2022	28,5				0,5%	
PNJ	104,8	94,4	20/01/2022	120				11,0%	
KSB	41,45	45,2	20/01/2022	58,5				-8,3%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.